

Nâng cao nguồn lực trí thức ở nước ta trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0

Lê Thị Ngân*, Huỳnh Thanh Danh**

*ThS. Triết học, **ThS. Giáo dục học Trường Đại học Tây Đô

Received: 14/6/2024; Accepted: 20/6/2024; Published: 27/6/2024

Abstract: In the context of the current Fourth Industrial Revolution. Building and developing a team of Vietnamese intellectuals is an important and indispensable part in the process of developing Vietnam's resources. In particular, the requirement to develop Vietnam's intellectual team is to build appropriate strategies and solutions and focus enough necessary resources to build a strong intellectual team in quantity. and quality. The article presents an overview of intellectual resources and the importance of Vietnamese intellectuals in the context of the 4.0 Industrial Revolution. From there, we present some solutions to improve the quality of intellectuals in Vietnam in the context of the 4.0 Industrial Revolution.

Keywords: Intellectuals, Industrial Revolution 4.0, Resources

1. Đặt vấn đề

Nguồn lực trí thức là điều kiện quan trọng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia cũng như trên phạm vi quốc tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Trí thức là vốn liếng quý báu của dân tộc. Ở nước khác như thế, ở Việt Nam càng như thế. Chúng thực là trong cuộc kháng chiến cứu quốc này, những người trí thức Việt Nam đã chung một phần quan trọng. Một số thì trực tiếp tham gia vào công việc kháng chiến, hy sinh cực khổ, chen vai thích cánh với bộ đội nhân dân. Một số thì hăng hái hoạt động giúp đỡ ở ngoài”, “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì nhất định phải có học thức”^[1]. Trong thời gian gần đây, cùng với những cải cách quan trọng trong chính sách phát triển kinh tế xã hội, Đảng ta đã có nhiều đổi mới trong công tác đối với trí thức. Trong nhận thức mới của mình, Đảng ta đã khẳng định trí thức là một tầng lớp xã hội độc lập và là một chủ thể bình đẳng trong khối liên minh công – nông – trí, là động lực cơ bản để phát triển đất nước. Có thể nói rằng, mục tiêu các chính sách của Đảng đối với trí thức trong giai đoạn hiện nay là tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để sử dụng và phát huy cao nhất năng lực của nguồn lực trí thức, mở rộng đào tạo, bồi dưỡng để nhanh chóng xây dựng một nguồn lực trí thức có trình độ chuyên môn cao, bản lĩnh chính trị vững vàng có ý chí phấn đấu vì sự nghiệp phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan niệm về nguồn lực trí thức

Cho đến nay, dù đã trải qua nhiều cuộc thảo luận sôi nổi nhưng cũng chưa thể đưa ra được một cách hiểu về trí thức Việt Nam có thể được chấp

nhận. Có thể hiểu Trí thức qua một số quan niệm sau:

Tại Hội nghị Trung ương 7 khóa X, Đảng ta lần đầu tiên đưa ra quan niệm có tính chất định nghĩa về trí thức: “Trí thức là những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu trí thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội”^[2].

“Người trí thức không phải là người có kiến thức đại học hay sau đại học, mà là người có kiến thức chuyên sâu nhờ đọc sách và kinh nghiệm tiếp xúc. Thực ra điều cốt yếu đáng nói không phải là vốn kiến thức mà là thái độ trí thức đối với các vốn kiến thức ấy và, nhất là đối với các vấn đề của cuộc sống trước mặt đặt ra”^[3].

Trong xã hội có đối kháng giai cấp, trí thức là một tầng lớp xã hội trung gian đặc biệt. Sở dĩ như vậy là do trong lao động xã hội, trí thức không có quan hệ riêng và trực tiếp với tư liệu sản xuất chủ yếu, không đại diện cho một phương thức sản xuất nào; trí thức thường gắn liền và phụng sự lợi ích của giai cấp thống trị. Trí thức cũng không có hệ tư tưởng riêng, mà thường đi theo hệ tư tưởng của giai cấp thống trị, đứng trên lập trường của giai cấp thống trị. Trí thức có xuất thân không thuần nhất, có mối liên hệ về kinh tế với các giai cấp khác nhau. Chính vì thế, khi đặt trong cơ cấu giai tầng của xã hội, người ta gọi trí thức là một tầng lớp; nhưng xét về phương diện nguồn lực cho sự phát triển xã hội, trí thức được gọi là một đội ngũ^[4].

2.2. Tầm quan trọng của nguồn lực trí thức Việt Nam trong cuộc Cách mạng Công nghiệp (CMCN) 4.0

Thứ nhất, đi đầu trong việc tuyên truyền, phổ biến tri thức đến với đông đảo người dân

Trong bối cảnh của CMCN 4.0 với tất cả những thời cơ và thách thức mà nó mang lại. Đội ngũ trí thức sẽ là người tuyên truyền, phổ biến những kiến thức cơ bản này đến đông đảo các tầng lớp nhân dân để họ có thể hiểu sâu sắc về những “cơ hội” và “thách thức” do CMCN 4.0 đem lại đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay là không thể tránh khỏi để quần chúng nhân dân tiếp nhận và tự nguyện chuẩn bị các điều kiện cần thiết nhằm tích cực tham gia đổi mới, sáng tạo áp dụng khoa học - công nghệ mới vào cuộc sống, thực hiện các chương trình, dự án “khởi nghiệp”. Đội ngũ trí thức thực hiện tuyên truyền thông qua hệ thống giáo dục từ cấp phổ thông đến đại học, sau đại học hoặc các kênh về giáo dục và đào tạo thường xuyên; các phương tiện truyền thông; hội nghị, hội thảo; sách, báo, tạp chí khoa học...

Thứ hai, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước trong bối cảnh CMCN 4.0

Trong Văn kiện Đại hội XI đã nêu: “Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một đột phá chiến lược, là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất, bảo đảm cho phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững”^[5]. Trí thức là lực lượng nòng cốt đảm nhận tốt nhất vai trò đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, mặc dù trí thức không thể độc lập trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao được, mà cần phải phối hợp cùng với các nhóm, tầng lớp, cộng đồng xã hội khác. Nhưng đây là lực lượng quan trọng, tinh nhuệ và chủ lực nhất, có vai trò to lớn mà không ai có thể thay thế.

Thứ ba, là những người tiên phong tiếp thu, sáng tạo và áp dụng những thành tựu, tiến bộ của CMCN 4.0 vào cuộc sống

CMCN 4.0 đòi hỏi yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao. Đội ngũ trí thức là lực lượng chính trong việc tiếp thu khoa học, công nghệ trên thế giới, nghiên cứu, sáng tạo giá trị mới về khoa học và công nghệ; họ còn là những tấm gương tiên phong trong việc phát triển và áp dụng những thành tựu, tiến bộ của CMCN 4.0 vào cuộc sống trên tất cả các lĩnh vực: sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tổ chức cuộc sống, bảo vệ môi trường, quản lý xã hội, phát triển y tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo và an ninh - quốc phòng. Đây là nhiệm vụ vô cùng quan trọng của đội ngũ trí thức, nhằm góp phần vào sự phát triển liên

tục, bền vững của đất nước.

Thứ tư, tham gia giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa dân tộc phù hợp với bối cảnh CMCN lần thứ tư

CMCN 4.0 đang có những tác động mạnh mẽ và sâu rộng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Nền văn hóa Việt Nam cũng chịu sự tác động mạnh mẽ của cuộc CMCN 4.0. Bên cạnh những cơ hội học hỏi, tiếp thu giá trị văn hóa đa dạng trên thế giới, nền văn hóa Việt Nam đang đứng trước nhiều thách thức lớn.

Trí thức Việt Nam, với những năng lực và chức năng vốn có của mình, sẽ là lực lượng quan trọng cùng với toàn thể nhân dân lao động giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong CMCN 4.0. Việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của đội ngũ trí thức Việt Nam được thực hiện bằng nhiều hình thức như: đấu tranh, ngăn chặn, loại bỏ những hiện tượng “văn hóa” ngoại lai không phù hợp, những hiện tượng “phản văn hóa”; phổ biến, giáo dục và bảo vệ những giá trị văn hóa của dân tộc; khôi phục các giá trị văn hóa đang bị mai một.

2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức ở Việt Nam trong bối cảnh cuộc CMCN 4.0

Một là, phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tăng cường tiềm lực khoa học, công nghệ là điều kiện để xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh. Thống nhất nhận thức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội tầm quan trọng của đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ trí thức trong quá trình CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Có chính sách ưu đãi để thu hút trí thức kiều bào về nước phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Hai là, nâng cao hơn nữa nhận thức của cán bộ lãnh đạo, quản lý và toàn xã hội về vai trò của đội ngũ trí thức. Bằng nhiều hình thức khác nhau như: tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, tổ chức hội thi, hội thảo,... nhằm nâng cao nhận thức cho quần chúng nhân dân về vai trò đội ngũ trí thức trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, trọng tâm vẫn là công tác tuyên truyền và giáo dục. Nâng cao nhận thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để phát huy có hiệu quả vai trò đội ngũ trí thức.

Ba là, tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi cho đội ngũ trí thức. Môi trường, điều kiện lao động của trí thức ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sáng tạo của trí thức. Nó là yếu tố tích cực, tạo động lực thúc đẩy trí thức lao động hăng say với hiệu quả cao, tạo nên cảm hứng để sáng tạo. Vì vậy. Việc tạo lập một môi trường dân chủ, tự do sáng tạo, công

bằng trong hoạt động của đội ngũ trí thức là điều kiện tiên quyết để phát huy cao nhất năng lực sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động. Kết hợp với việc xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật đầy đủ, hiện đại, tương thích để đội ngũ trí thức có thể nghiên cứu, sáng tạo tri thức, hay ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ, sản phẩm văn hóa, nghệ thuật để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Do đó, “cần nghiên cứu thành lập trung tâm tích hợp khoa học và công nghệ hiện đại, đạt trình độ tiên tiến, trước mắt thành lập tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, từng bước mở rộng đến các vùng kinh tế - xã hội trọng điểm” [5]

Bốn là, đổi mới các chế độ, chính sách đối với đội ngũ trí thức cho phù hợp hơn với bối cảnh hiện nay. Đổi mới các chính sách đối với trí thức là một trong những giải pháp quan trọng để phát huy vai trò đội ngũ trí thức nước ta nói chung và đội ngũ trí thức các địa phương nói riêng. Các chính sách phải đảm bảo công bằng, minh bạch và phù hợp về trọng dụng, đãi ngộ xứng đáng và phù hợp về vật chất và tinh thần đối với đội ngũ trí thức. Điều này có ý nghĩa quyết định trong việc phát huy vai trò của họ trong giai đoạn hiện nay. Đãi ngộ vật chất và tinh thần là những động lực quan trọng để kích thích lao động sáng tạo, cũng như tạo điều kiện cho đội ngũ trí thức tích cực, chủ động nâng cao trình độ, năng lực của bản thân. Đồng thời, việc trọng dụng, đãi ngộ vật chất và tinh thần xứng đáng còn thể hiện ở sự tôn vinh và sự đánh giá công bằng của xã hội đối với họ. Đãi ngộ về vật chất bao gồm: tiền lương, thưởng, phụ cấp và các thu nhập khác (nhuận bút, nghiên cứu khoa học, thù lao giảng dạy, ...). Đổi mới chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bố trí, sử dụng trí thức. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm tạo nguồn cho đội ngũ trí thức, nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức hiện có, mới có thể xây dựng đội ngũ trí thức đủ về số lượng, mạnh về chất lượng và hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH, thúc đẩy sự phát triển của địa phương và cả nước. Cần “có cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu công hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng, các cơ quan tham mưu chiến lược”

Năm là, không ngừng cải thiện và nâng cao về mặt thể chất cho đội ngũ trí thức. Bên cạnh việc nâng

cao trình độ chuyên môn thì nâng cao thể lực cho đội ngũ trí thức cũng là vấn đề có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng cho việc phát triển cả trí lực và tâm lực của nguồn nhân lực. Đây là vấn đề có ý nghĩa chiến lược và lâu dài. Vì vậy, cần phải đảm bảo các yếu tố về dưỡng chất cần thiết cho con người ở mọi lứa tuổi, khuyến khích đẩy mạnh phong trào tập luyện thể thao trong nhân dân..., thường xuyên thực hiện các đợt khám bệnh, tầm soát định kỳ ... góp phần phát triển nguồn nhân lực lâu dài cho đất nước.

3. Kết luận

Trí thức luôn luôn là lực lượng nòng cốt trong sáng tạo và truyền bá tri thức, có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng thúc đẩy sự phát triển của xã hội, tạo nên sức mạnh của mỗi quốc gia. Điều này đã chứng minh ở các cuộc CMCN trước đó và kể cả ở CMCN lần thứ tư tuy mới hình thành. Để nhanh chóng tận dụng những thành tựu của cuộc CMCN 4.0 trong phát triển, yêu cầu đặt ra đối với đội ngũ trí thức Việt Nam là: tích cực nâng cao vai trò, giá trị, năng lực của bản thân; không ngừng học tập và nghiên cứu. Việc thực hiện tốt quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam là một phần quan trọng không thể thiếu của sự phát triển các nguồn lực của đất nước.

Tài liệu tham khảo

[1]. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập*, (tập 5) NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[2] https://www.tapchiconsan.org.vn/mediastory//asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/doi-moi-nhan-thuc-ly-luan-ve-doi-ngu-tri-thuc-va-tiep-tuc-xay-dung-doi-ngu-tri-thuc-trong-dieu-kien-phat-trien-moi-cua-dat-nuoc

[3]. Đỗ Lai Thúy (2011), Nguyễn Văn Trung và thái độ trí thức”, <http://www.vanhoanghean.com.vn/van-hoa-va-doi-song27/cuoc-song-quanh-ta46/nguyen-van-trung-va-thai-do-tri-thuc>;

[4]. Nguyễn Viết Thông, Lê Thị Sự (2019), *Trí thức và vai trò của trí thức trong quá trình phát triển của Việt Nam hiện nay*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[5]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội,

[6]. Ban Chấp hành Trung ương (2023), *Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24-11-2023 về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của ĐNTT đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới*, Hà Nội.